

# VĂN MIÊU TẢ - TỪ "MÚA CHỮ" ĐẾN TÂM HỒN

• GS.TS. NGUYỄN THANH HÙNG

## *Những tri thức chung về văn miêu tả*

+Văn miêu tả là loại văn gắn gũi với con người. Nó được xem là một ân phước mà tạo hóa đã dành cho con người vì chúa trời đã tạo ra một trái đất và những hành tinh láng giềng tươi đẹp đến thế mà chỉ có trông đợi vào khả năng cảm thụ cái đẹp của con người qua miêu tả, xứng đáng với câu nói: "Thế giới này là thiên đàng của trái tim" (Cô-men-xki). Con người cần giao tiếp với ngoại giới và truyền lại những cảm nhận của mình qua miêu tả như một dạng giao tiếp thẩm mỹ giữa con người với nhau.

Văn miêu tả được học kéo dài từ tiểu học trở lên. Nó trở thành phương tiện tinh thần không thể thiếu để con người trên đường đời "thu vào tầm mắt muôn trùng nước non".

Đã là làm văn thì loại văn nào cũng đều cần có vốn ngôn từ và khả năng vận dụng chúng. Kể chuyện đã khó nhưng miêu tả còn khó hơn nhiều lần. Có thể nói thế này chẳng: Có vốn ngôn ngữ, con người có thể kể chuyện, nhưng muốn miêu tả, con người cần có chữ nghĩa, tức là am hiểu sâu sắc tiếng nói và khả năng biểu hiện cái hồn của tiếng nói ấy ra.

Văn kể chuyện trước hết thú vị ở sự chân thực, dù là kể chuyện tưởng tượng. Còn văn miêu tả hay ở chỗ bay bổng, hoa lệ. Văn kể chuyện hấp dẫn người ta ở giọng kể còn văn miêu tả lại cuốn hút con người ở lời văn. Nói văn miêu tả là sản phẩm của lời nói có chữ (lời văn và học vấn) là vì vậy. Văn miêu tả không phải là sự vay mượn cuộc sống mà đúng hơn nó làm giàu có thêm cho cuộc sống là một tặng phẩm cho cuộc đời mà không đòi lại gì ngoài tài quan sát và trí tưởng tượng về cái đẹp ở người làm văn.

## + Nắm vững đối tượng miêu tả

Đối tượng miêu tả của con người được chia làm hai loại. Đối tượng tĩnh (đồ vật, phong cảnh) và đối tượng động (quá trình, con vật, con người hành động). Sự phân biệt đối tượng miêu tả như vậy cũng chỉ có ý nghĩa trong quan sát, thể nghiệm đời sống mà thôi chứ không làm cho việc miêu tả thuận lợi hơn. Ai cũng biết tả đồ vật, cảnh thú, tả cảnh, tả người đều phải thổi hồn vào đó qua tình cảm thẩm mỹ, qua đánh giá bày tỏ thái

độ của người làm văn. Đích của văn miêu tả là tả sao cho sâu sắc, sinh động chứ không phải tả kĩ lưỡng, chi tiết đầy đủ. Hơn nữa dù tả đồ vật hay phong cảnh nói cho cùng đó là đối tượng động của chính sự nhận thức và tình cảm của người miêu tả và đối tượng miêu tả nào mà chẳng được nhìn nhận như một quá trình biến đổi trong thời gian và trong không gian. Chúng ta còn nhớ những chiếc nổi đất vung đất nằm hình hếch bên bếp tro ngụi ngất nhà chị Dậu (Tắt đèn). Chúng ta có ấn tượng những câu thơ tả gió mưa của Trần Mai Ninh, miêu tả nắng thật kì ảo của Hàn Mặc Tử và những câu tả mây nảy mặt trời của Đoàn Văn Cừ:

*"Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi*

*Sương hồng lam ôm ấp mái nhà gianh"*

Và đây nữa mây ngang trời, mây dưới đất của Xuân Diệu

*"Mây trắng bay về đâu gấp gấp*

*Con cò trên ruộng cánh phân vân"*

+ Nói đến văn miêu tả là nói đến khả năng quan sát tinh tường dáng vẻ bề ngoài, diện mạo được phơi bày ra đối với giác quan tạo ra điểm nhìn, góc nhìn và cơ hội liên tưởng, tưởng tượng về đối tượng miêu tả để cảm nhận (Perzeption) về tâm tư, trạng thái tình cảm của con người có liên quan tới đối tượng miêu tả. Ta gọi đó là năng lực miêu tả từ bên trong với triết lí "Vạn vật hữu linh" (mọi vật đều có linh hồn).

Để có thể miêu tả sự vật, hiện tượng bên ngoài, GV cần hướng dẫn HS tập quan sát bức tranh toàn cảnh trước. Học sinh phải xác định được đường viền của khung cảnh như lũy tre bao quanh xóm làng, đường chân trời, rừng núi xa, hàng thông đứng, bờ cỏ, con đường quen... trong bức tranh toàn cảnh ấy sự quan sát nên tập trung vào hình ảnh. Ví dụ, hình ảnh một con sông quê hương, hình ảnh một bông hoa tím biếc "mọc" giữa dòng sông xanh. Hình ảnh một mảnh trăng cuối rừng. Thậm chí còn chi tiết hơn như đôi mắt bé Thu trong truyện ngắn "Chiếc lược ngà" của Nguyễn Quang Sáng, đôi mắt "âng ục nước" của Lão Hạc trong truyện ngắn cùng tên của Nam Cao, mái tóc dày của chị Sứ trong "Hòn Đất" của Anh Đức và đôi bàn tay Trú



trong “Rừng Xà nu” của Nguyễn Trung Thành... Hình ảnh, đó là một phần quan trọng làm nên tính trọn vẹn của đối tượng miêu tả.

Để miêu tả hình ảnh thật sự sinh động và cụ thể, học sinh cần lưu ý tả đường nét. Đây là đường nét thưa thoáng.

*Trời thu xanh ngắt mấy tầng cao*

*Cần trúc lơ phơ gió hắt hiu*

Còn đây là đường nét gãy khúc: “Đọc bờ sông trắng nắng chang chang”. Đường nét của tâm trạng: “Nắng xuống chiều lên sâu chót vót”. Ngoài đường nét, học sinh cũng cần được hướng dẫn biết miêu tả hình khối:

*“Rõ ràng trong ngọc trắng ngà*

*Dây dầy sẵn đục một tòa thiên nhiên”*

Văn miêu tả cũng thường quan sát màu sắc và những biểu hiện của nó. Màu sắc được vận dụng trong văn miêu tả không mấy khi đơn sắc mà là những hòa sắc, đa sắc. Vì ta nhận định văn miêu tả không chỉ bằng lòng với sự vật đứng im trong trạng thái tĩnh tại mà nó cần đến sự sống động cụ thể, hấp dẫn và có hồn. Miêu tả không bao giờ thiếu con mắt và tấm lòng. Vì thế màu sắc trong văn miêu tả được nhìn chủ yếu thông qua tâm trạng.

*“Người lên ngựa kẻ chia bào*

*Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san”*

Hoặc như đoạn văn trong “Sông Đông êm đềm” đã miêu tả màu đen của bầu trời, và quái đản hơn là màu đen của mặt trời trong tâm hồn Gơ-ri-gô-ri sau khi chôn cất Ác-xi-nhi-a. “Chàng trai như tỉnh dậy sau một cơn ác mộng, chàng ngẩng đầu lên nhìn thấy bầu trời màu đen ngòm với mặt trời màu đen”.

Dần dần phải giúp học sinh miêu tả được màu sắc ở bên trong, màu sắc văn hóa. Không phải chỉ miêu tả màu xanh của con sông một cách tự nhiên, màu đỏ của sông Hồng chở nặng phù sa châu thổ mà còn phải thấy con sông gắn gũi dường nào với đồng ruộng nghề nông. Số phận của nhân dân Việt Nam gắn với dòng sông. Sông đi vào tâm hồn nhân dân và trở thành biểu tượng của đất nước. Nó mang ý nghĩa của sự sống muôn màu “Gợi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi”. Miêu tả như thế là cụ thể quan sát được để tả cái không thể tả trực tiếp mà gợi ra được bao nhiêu màu sắc của ấn tượng thật kì thú.

Tả hình ảnh và dáng điệu cũng rất cần thiết cho văn miêu tả. Có lúc miêu tả hình dáng một cách khái quát như:

“Càng đổ về hướng Cà Mau thì sông ngòi kênh rạch bủa giăng chi chít như mạng nhện.

Trên thì trời xanh, dưới thì nước xanh, chung quanh cũng chỉ toàn một sắc xanh cây lá”.

Có khi ta lại bắt gặp hình dáng thật cụ thể: “Lom khom dưới núi tiêu vài chú, lác đác bên sông chợ mấy nhà”.

Văn miêu tả không chỉ vận dụng khả năng nhìn thấy mà còn sử dụng khả năng nghe thấy. Miêu tả là loại văn tổng hợp hơn tất cả. Nó vận dụng toàn bộ con người trong miêu tả. Văn miêu tả sống được nhờ việc đưa âm thanh vào văn bản.

“Tiếng rì rào bất tận của rừng xanh bốn mùa, cùng tiếng sóng rì rào từ biển Đông và Vịnh Thái Lan ngày đêm không ngớt vọng về trong hơi gió muối... dòng sông Năm Căn mênh mông nước âm âm đổ ra biển ngày đêm như thác”.

Có khi người ta viết tập trung miêu tả âm thanh như âm hưởng chủ đạo của đối tượng miêu tả, nhất là khi miêu tả tâm trạng con người:

*“Nghe chim reo trong gió mạnh lên triều*

*Nghe vôi vã tiếng dơi chiều đập cánh*

*Nghe lạc ngựa dừng chân bên giếng lạnh*

*Dưới đường xa nghe tiếng gócc đi về”*

Chỉ có ai thường xuyên quan sát tích lũy vốn sống mới có nguồn ý dồi dào để làm văn. Miêu tả có sự gắn bó với sự thể nghiệm đời sống thì văn miêu tả mới có hồn, nghĩa là diễn được cái nhìn riêng, cảm nghĩ riêng của người viết. Về bài học quan sát và tác dụng của nó khi làm văn có thể học tập nhà văn Tô Hoài. Ông viết: “Quan sát giỏi phải thấy ra nét chính, thấy được tính riêng, móc được những góc ngách của sự việc, của vấn đề. Nhiều khi cần ghi chép lại những đặc điểm mà mình cảm nhận như một câu nói lặt tả tính nết, những dáng người và hình bóng, tiếng động, ánh đèn, nét mặt, một trạng thái tư tưởng do mình đã khổ công ngắm, nghe, nghĩ mới bật lên, và khi thấy bật lên thì thích thú, hào hứng” (Sổ tay viết văn).

Thể nghiệm cũng là một đối tượng quan sát tự quan sát. Nó đem lại tri thức và ấn tượng trực tiếp, cảm tính, chủ quan cho con người. Đó cũng là một năng lực tự mình cảm nhận thế gian bên ngoài để nhận rõ cảm xúc riêng tư trong cuộc sống. Chúng ta hãy đọc đoạn văn vừa miêu tả vừa thể nghiệm sau đây để suy nghĩ về điều vừa nói.

“Mặt trời sao dày như mặt sàng lóng lánh và ướt át. Sương khuya rơi lộp độp nặng trĩu từ trên những tàu lá xuống mặt đất xung quanh nhà vốn đã ẩm sương. Lão Khủng như một thân cây khô đầy mấu mắt và vụn vụn đứng im thín thít ở giữa mảnh sân một nền vôi trắng toát đang hướng về



phía biển. Lão cùng ngôi nhà đều đang hướng mặt về phía biển, về hướng cái làng Khơi chôn rau cắt rốn của lão dưới ấy. Về hướng ấy chân trời như thấp hẳn xuống và nhòe nhoẹt trong sương luôn luôn như dội tới hai bên lỗ tai đây thính nhạy như lỗ tai loài vật của lão những tiếng rì rào rì rầm của sóng biển, của đất đai quê nhà và mồ mả ông cha. Cũng chẳng biết là âm thanh có thực lão đã nghe thấy thực hoặc chỉ do lão đã từng nghe thấy từ đời tám hoánh nào, từ khi còn nằm trong bụng mẹ” (Phiên chợ Giát).

+Ngoài năng lực quan sát trong văn miêu tả, học sinh phải học để biết vận dụng năng lực tưởng tượng. Không có óc tưởng tượng được hình thành từ khả năng liên tưởng, so với bài văn miêu tả sẽ không khác lắm với văn kể chuyện. Sức hình dung và trí tưởng tượng là phẩm chất quan trọng để con người khám phá thế giới và sáng tạo ra cái mới trong văn miêu tả. Muốn rèn năng lực tưởng tượng trong văn miêu tả, trước hết học sinh phải biết chuyển đổi cảm giác để biến nó thành những ẩn dụ, một hình thức miêu tả đạt độ tinh vi. “Ngoài thêm rơi chiếc lá đa/ Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng”. Hoặc: “Đã nghe nước chảy lên non/ Đã nghe nước chuyển thành con sông dài”. Có khi người đọc cảm nhận được ý nghĩa sâu sắc bên trong điều quan sát được qua liên tưởng: “Mỗi chiếc lá rụng có một linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng. Có chiếc tựa mũi tên nhọn, Từ cành cây rơi cắm phập xuống đất như cho xong chuyện, cho xong một đời lạnh lùng, thản nhiên không thương tiếc, không do dự vẩn vơ”.

Có thể nhận thấy nhà văn đã dùng phép nhân hóa để miêu tả lá rụng bằng óc tưởng tượng của mình.

Văn miêu tả cũng giúp học sinh khai thác những biện pháp tu từ như so sánh để phát triển năng lực tưởng tượng.

So sánh cùng bình diện; “Tiếng suối trong như tiếng hát xa” hoặc: “Những ngày nắng ráo như hôm nay, rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi, tráng lệ của nó, trong ánh mặt trời vàng óng. Những thân cây tràm vỏ trắng vươn lên trời, chẳng khác gì những cây nến khổng lồ, đầu lá rủ phát phơ như những đầu lá liễu bạt ngàn” (Đất rừng phương Nam).

So sánh khác bình diện: “Em sẽ là hoa trên đỉnh núi. Bốn mùa thơm mãi cánh hoa thơm”. Có khi người ta vận dụng so sánh như một nghịch lí để nói dài và đi sâu vào tưởng tượng: “Nơi hầm

tối là nơi sáng nhất”. Hoặc lối so sánh ấy được thể hiện trong đoạn văn này: “Đã có lần tôi nhìn sông Đà như một cố nhân. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử, hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi thơ”.

Văn miêu tả là loại văn để lại những ấn tượng mạnh đập ngay vào mắt, vào tai, vào cảm thức của con người. Cùng một lúc người đọc có thể nhận ra được cả diện và điểm trong phối cảnh xa:

*“Việt Nam đất nước ta ơi*

*Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn*

*Cánh cò bay lả rập rờn*

*Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều”*

Hoặc cùng lúc là điểm lỏng trong điểm và điểm lỏng trong diện:

*“Cỏ non xanh rợn chân trời*

*Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”*

Văn miêu tả là loại văn khó làm cho hay.

Trước hết nó đòi hỏi một năng lực nhìn ra cái mới của đối tượng. Nó đòi hỏi học sinh phải có chỗ đứng riêng để quan sát, thu nhận đối tượng làm nên sự phong phú mới lạ của việc miêu tả. Ngoài chỗ đứng để bao quát đối tượng miêu tả, để có thể phác họa những giao diện, những điểm nhấn tạo hình (miêu tả bên ngoài một cách chọn lọc) học sinh còn phải thể hiện điểm nhìn bao gồm thái độ, tình cảm, thiên hướng để tạo ra ấn tượng chung về đối tượng và gửi gắm ý đồ, biểu lộ tâm thế chủ quan của mình. Ví dụ miêu tả một làng quê, có thể nói mỗi học sinh sẽ nhìn nó theo quan điểm riêng. Đó là làng quê có phong cảnh đẹp hay không. Đó là vùng sinh thái đa dạng hay đơn điệu. Làng quê ấy có truyền thống văn hóa ngành nghề hay không. Dân tình sống ra sao? Tôn trọng phong tục, giữ gìn lễ hội, tu tạo di tích thắng cảnh còn lại như một thứ hương ước của tình làng nghĩa xóm được mọi người quan tâm đến đâu. Ngoài cuộc sống ấm no, mọi người có thân thiện với nhau hay lạnh nhạt kì thị nhau. Những điều ấy sẽ chi phối hướng miêu tả và cách lựa chọn những điểm nhấn thông qua chi tiết nổi bật, gợi cảm. Vì thế ngoài chức năng tạo hình như sự miêu tả bên ngoài, bài văn còn tạo ra chức năng biểu hiện trong một kiểu văn giàu chất văn như văn miêu tả.

## SUMMARY

*The article presents general knowledge about descriptive literature while advancing what abilities are needed to write an essay of this kind.*